

+ Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư đối với các dự án, công trình có tổng mức vốn đầu tư trên 50 tỷ đồng.

**Điều 6.-** Thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán công trình do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện.

**Điều 7. -** Thực hiện dự án:

- Các dự án, công trình thuộc nguồn vốn ngân sách Quốc phòng, An ninh do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định đầu thầu, chọn thầu, hoặc chỉ định thầu.

- Tất cả các dự án, công trình thuộc nguồn vốn đầu tư tập trung của ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác thực hiện theo Điều 29 Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 177-CP ngày 20-10-1994 của Chính phủ.

Riêng các dự án công trình có tính chất đặc thù và có yêu cầu bảo mật cao: Các công trình công nghiệp quốc phòng, kho tàng, học viện, nhà trường, viện nghiên cứu, mua sắm trang thiết bị quân sự,... thực hiện đầu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu giữa các tổ chức tư vấn khảo sát, thiết kế, kinh doanh thiết bị và doanh nghiệp xây lắp của Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ có đủ tư cách pháp nhân, đúng ngành nghề theo đăng ký được cấp.

**Điều 8. -** Cấp, thanh toán, quyết toán vốn:

1. Đối với các dự án, công trình thuộc nguồn vốn ngân sách Quốc phòng, An ninh: Bộ Tài chính cấp phát qua Bộ chủ quản theo cơ cấu đầu tư và kế hoạch hàng năm.

Bộ chủ quản chịu trách nhiệm phân bổ cụ thể và cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn cho từng dự án công trình theo đúng quy định hiện hành quản lý đầu tư và xây dựng.

2. Đối với các dự án, công trình thuộc nguồn vốn đầu tư tập trung của ngân sách Nhà nước được thực hiện quản lý cấp phát vốn theo Nghị định số 177-CP ngày 20-10-1994 của Chính phủ.

Riêng đối với các dự án công trình có tính chất đặc thù và có yêu cầu bảo mật cao, giao Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ để xác định hình thức quản lý, cấp phát thích hợp.

**Điều 9.-** Giao Ủy ban Kế hoạch Nhà nước phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện Quyết định này phù hợp với điều kiện cụ thể từng thời kỳ kế hoạch.

**Điều 10.-** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 11.-** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy

ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 443-TTg ngày 8-8-1995 về việc sửa đổi Điều 13 Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bảo vệ nguồn lợi thủy sản ban hành kèm theo Quyết định số 415-TTg ngày 10-8-1994 của Thủ tướng Chính phủ.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản ngày 25 tháng 4 năm 1989;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản, Tổng Thanh tra Nhà nước và ý kiến của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ;*

*Để kịp thời triển khai các hoạt động của Tổ chức Thanh tra chuyên ngành về bảo vệ nguồn lợi thủy sản,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.-** Sửa đổi Điều 13 Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bảo vệ nguồn lợi thủy sản ban hành kèm theo Quyết định số 415-TTg ngày 10-8-1994 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

**Điều 13.-** Bộ trưởng Bộ Thủy sản bổ nhiệm, miễn nhiệm, quản lý, cấp thẻ và biên hiệu đối với Thanh tra viên Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

**Điều 2. -** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành.

09651911

www.ThuVienPhapLuat.com \* Tel: +84-8-3845 6684 \* LawSofit

**Điều 3.** - Bộ trưởng Bộ Thủy sản, Bộ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Pho Thủ tướng*

**TRẦN ĐỨC LƯƠNG**

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 445-TTg ngày 9-8-1995 về việc tổ chức triển khai thi hành Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.**

Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 6 tháng 7 năm 1995 và có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 8 năm 1995. Đây là một văn bản pháp luật quan trọng của Nhà nước ta về đấu tranh phòng và chống vi phạm hành chính nhằm giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước. Để kịp thời triển khai thực hiện tốt Pháp lệnh này, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, với các tổ chức thành viên của Mặt trận trong việc tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, nhân viên các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và mọi công dân về nội dung Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, nhằm nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành nghiêm chỉnh Pháp lệnh, động viên sức mạnh của quần chúng nhân dân trong việc đấu tranh phòng và chống vi phạm hành chính, đồng thời thực hiện tốt vai trò giám sát việc thi hành Pháp lệnh của các cơ quan, nhân viên Nhà nước.

Các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương cần sử dụng mọi hình thức thích hợp để tổ chức tuyên truyền sâu rộng và thường xuyên về mục đích, yêu cầu, nội dung của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

2. Các Bộ, ngành thực hiện chức năng thanh tra nguyên nhân hoặc cơ nhân quyền xử lý vi phạm hành chính. Ủy ban Nhân dân các cấp và những cơ quan khác có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính phải có kế hoạch kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp và bố trí cán bộ có đủ năng lực và phẩm chất, tổ chức tập huấn để triển khai thực hiện tốt Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương mình.

Các cơ quan Nhà nước và người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính phải thực hiện việc xử lý theo đúng quy định của Pháp lệnh, kiên quyết chấm dứt tình trạng xử lý tùy tiện, xử lý sai thẩm quyền, xử phạt không kịp thời hoặc phạt cho tồn tại, đồng thời phải xử lý nghiêm những cán bộ có thẩm quyền xử phạt mà làm trái pháp luật trong xử lý vi phạm hành chính.

3. Trong thời gian từ nay đến hết tháng 8 năm 1995 các Bộ, ngành có trách nhiệm sau đây phải khẩn trương soạn thảo trình Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành một số vấn đề thuộc nội dung của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính:

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan, tổ chức hữu quan soạn thảo Nghị định ban hành Quy chế về biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với những đối tượng quy định tại Điều 21 của Pháp lệnh.

- Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam, các cơ quan hữu quan soạn thảo Nghị định ban hành Quy chế về các biện pháp xử lý hành chính: Đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục quản chế hành chính đối với những đối tượng quy định tại các Điều 22, 23 và 25 của Pháp lệnh và Nghị định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, các cơ quan, tổ chức hữu quan soạn thảo Nghị định ban hành Quy chế về biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với những đối tượng quy định tại Điều 24 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành hữu quan soạn thảo văn bản quy định về tổ chức và cách thức nộp phạt, chế độ quản lý biên lai thu tiền phạt và quản lý tiền nộp phạt.

4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng của mình phải khẩn trương rà soát các văn bản pháp luật hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với những quy định của